

Số: 25/2022/QĐST-HNGĐ

Hậu Lộc, ngày 25 tháng 02 năm 2022

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN HẬU LỘC - TỈNH THANH HÓA

Căn cứ vào các Điều 212, 213, 361 và khoản 4 Điều 397 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, **Điều 58** Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Điều 6; khoản 3 Điều 37 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số: 14/2022/TLST-HNGĐ ngày **28** tháng 01 năm 2022 về việc “*Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn và thỏa thuận nuôi con khi ly hôn*”. Gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:

Anh Nguyễn Văn T, sinh năm 1993

Chị Hoàng Thị Ch, sinh năm 1995

Đều có địa chỉ: Thôn Minh Th, xã Minh L, huyện Hậu Lộc, Thanh Hóa.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1]. *Về hôn nhân*: Chị Hoàng Thị Ch và anh Nguyễn Văn T tự nguyện tìm hiểu, cưới có đăng ký kết hôn tại UBND xã Minh L, huyện Hậu Lộc cấp ngày 16/10/2013. Sau khi cưới vợ chồng sống hòa thuận, hạnh phúc được 03 năm thì phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân là do tính tình không hợp, bất đồng quan điểm sống nên vợ chồng thường xuyên xảy ra cãi nhau gay gắt trong thời gian dài, mặc dù cả hai vợ chồng đều cố gắng thay đổi để hàn gắn tình cảm nhưng không được, mâu thuẫn ngày càng trầm trọng hơn không thể khắc phục được. Vợ chồng đã sống ly thân từ cuối năm 2016 đến nay, không ai quan tâm đến ai. Nay chị Hoàng Thị Ch và anh Nguyễn Văn T đều xét thấy tình cảm thực sự không còn nên yêu cầu Tòa án công nhận thuận tình ly hôn. Do đó cần áp dụng điều 55 Luật Hôn nhân và gia đình chấp nhận yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn là phù hợp.

[2]. *Về con*: Chị Hoàng Thị Ch và anh Nguyễn Văn T đều xác định vợ chồng có 01 con chung là Nguyễn Thị K, sinh ngày 09/7/2014.

Hai bên thống nhất và thỏa thuận: Anh Nguyễn Văn T trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng cháu Nguyễn Thị K (cũng là nguyện vọng của cháu K). Chị Ch được quyền qua lại thăm nom, chăm sóc con chung không ai được cản trở.

Về cấp dưỡng nuôi con: Hai bên tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[3]. *Về tài sản, công nợ*: Chị Hoàng Thị Ch và anh Nguyễn Văn T xác định vợ chồng không có tài sản và công nợ chung nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[4] *Về lệ phí*: Chị Hoàng Thị Ch và anh Nguyễn Văn T thống nhất thỏa thuận mỗi người chịu trách nhiệm nộp 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng) lệ phí ly hôn sơ thẩm. Xét đây là sự tự nguyện của hai bên nên chấp nhận.

[5]. Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải đoàn tụ không thành ngày 17 tháng 02 năm 2022 là hoàn toàn tự nguyện, không vi phạm điều cấm của pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- *Về hôn nhân*: Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Hoàng Thị Ch và anh Nguyễn Văn T.

- *Về con*: Chị Hoàng Thị Ch và anh Nguyễn Văn T đều xác định vợ chồng có 01 con chung là Nguyễn Thị K, sinh ngày 09/7/2014.

Hai bên thống nhất và thỏa thuận: Anh Nguyễn Văn T trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng cháu Nguyễn Thị K (cũng là nguyện vọng của cháu K). Chị Ch được quyền qua lại thăm nom, chăm sóc con chung không ai được cản trở.

Về cấp dưỡng nuôi con: Hai bên tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- *Về tài sản, công nợ*: Chị Hoàng Thị Ch và anh Nguyễn Văn T không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2. Về lệ phí Tòa án: Công nhận sự thỏa thuận giữa chị Hoàng Thị Ch và anh Nguyễn Văn T mỗi người nộp 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng) lệ phí ly hôn sơ thẩm, nhưng được trừ vào số tiền 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) tạm ứng lệ phí anh T, chị Ch đã nộp theo Biên lai thu số AA/2021/0008799 ngày

28/01/2022 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Hậu Lộc, tỉnh Thanh Hóa. Anh T, chị Ch đã nộp đủ lệ phí ly hôn sơ thẩm.

Trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Thanh Hóa;
- VKSND tỉnh Thanh Hoá
- VKSND huyện Hậu Lộc;
- Chi cục THADS huyện Hậu Lộc
- UBND xã Minh L;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ việc dân sự.

THẨM PHÁN

Nguyễn Văn Thái